

Số: **2404**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **21** tháng 5 năm 2021

V/v khai báo mã số và áp dụng
mức thuế suất thuế nhập khẩu

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố.

Về việc áp dụng mã số và mức thuế suất thuế nhập khẩu đối với mặt hàng kính dùng cho ô tô nhập khẩu, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Qua công tác trực ban, rà soát trên Hệ thống V5, GTT02 đối với việc khai báo nhập khẩu mặt hàng kính dùng cho ô tô, Tổng cục Hải quan nhận thấy tình trạng cùng mặt hàng nhưng khai báo mã số và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu khác nhau trong cùng một Cục Hải quan và giữa các Cục Hải quan. Ngoài ra, nhiều trường hợp nhập khẩu kính ô tô nhưng doanh nghiệp khai báo mô tả hàng hóa chưa đầy đủ, chưa rõ ràng các tiêu chí như độ dày, loại cường lực hay không,...chưa đủ căn cứ xác định chính xác mã số và thuế suất thuế nhập khẩu.

2. Căn cứ các quy định:

2.1. Căn cứ tiết a điểm 3.2 khoản 3 phần I Mục II Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ:

“3.2. Điều kiện, thủ tục để áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi riêng quy định tại Chương 98:

a) Việc áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi riêng cho các nhóm mặt hàng thuộc nhóm 98.01, 98.03, 98.04, 98.08, 98.10, 98.11, 98.12, 98.16, 98.25 đến 98.30, 98.32, 98.33, 98.35 đến 98.39, 98.41, 98.45, 98.46, 98.47, 98.48, 98.50, 98.52 phải theo đúng mô tả hàng hóa quy định tại danh mục biểu thuế nhập khẩu ghi tại mục II Chương 98 và chú giải nhóm quy định tại khoản 2 mục I Chương 98, không áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi quy định cho mặt hàng, nhóm mặt hàng đó tại 97 Chương thuộc mục I phụ lục II.”

2.2. Căn cứ quy định tại Mục II Chương 98 ban hành kèm theo Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ thì các mặt hàng kính ô tô: Kính tối nhiệt an toàn (là loại kính cường lực, chịu lực cao, độ bền va đập gấp 5 - 8 lần, độ bền sốc nhiệt gấp 3 lần so với kính thường), mã số 7007.11.10, thuộc nhóm 98.45, mã số 9845.10.00; Kính an toàn, kính dán an toàn (dày từ 6 đến 12mm/kính dán nhiều lớp để tăng độ bền, có thể hạn chế tia UV), mã số 7007.21.10, thuộc nhóm 98.45, mã số 9845.20.00, phải áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi của nhóm 98.45 là 25%. Quy định này được thực hiện từ Nghị

định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 và Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ.

2.3. Căn cứ quy định tại Thông tư số 14/2015/TT-BKHĐT ngày 17/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (áp dụng trước ngày 15/5/2018) và Thông tư số 01/2018/TT-BKHĐT ngày 30/3/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (áp dụng từ ngày 15/5/2018 đến nay) thì các mặt hàng kính thuộc mã số 9845.10.00 và mã số 9845.20.00 thuộc loại trong nước đã sản xuất được.

2.4. Căn cứ khoản 3 Điều 7a Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ thì một trong các điều kiện áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi 0% đối với các mặt hàng kính an toàn phù hợp dùng cho xe thuộc Chương 87, có mã số 7007.11.10 và mã số 7007.21.10 là có tên trong nhóm 98.49 và phải thuộc loại linh kiện trong nước chưa sản xuất được.

3. Để thực hiện đúng và thống nhất các quy định nêu trên, Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục Hải quan các tỉnh, thành phố:

3.1. Rà soát các mặt hàng kính ô tô nhập khẩu (có thể khai báo với các tên khác nhau như: kính cửa, kính cửa sau, kính cửa trước, kính chắn gió, kính hậu, kính chết, kính góc, kính an toàn, kính tôi nhiệt an toàn,..., dùng cho xe ô tô, mã số 7007.11.10, mã số 7007.21.10) để kiểm tra các tiêu chí xác định tại nhóm 98.45 nêu trên, trường hợp đáp ứng các điều kiện quy định tại mục II chương 98 để áp dụng mức thuế suất ưu đãi theo nhóm 98.45 thì thực hiện truy thu thuế và xử lý vi phạm theo quy định (nếu có).

3.2. Rà soát các trường hợp nhập khẩu kính ô tô theo Chương trình ưu đãi thuế để sản xuất, lắp ráp ô tô (Điều 7a), đã khai báo mã loại hình A43, đối chiếu với Thông tư số 01/2018/TT-BKHĐT và Thông tư số 14/2015/TT-BKHĐT (đối với giai đoạn trước ngày 15/5/2018), kiểm tra theo các tiêu chí xác định tại nhóm 98.45 nêu trên:

- Trường hợp thuộc loại trong nước đã sản xuất được theo quy định tại Thông tư số 14/2015/TT-BKHĐT (áp dụng trước ngày 15/5/2018) và Thông tư số 01/2018/TT-BKHĐT thì không được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi 0% của nhóm 98.49.

- Trường hợp đáp ứng các điều kiện quy định tại mục II chương 98 để áp dụng mức thuế suất ưu đãi theo nhóm 98.45 tại mục 2.2 thì không được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi 0% của nhóm 98.49 và phải áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi riêng cho các mặt hàng kính ô tô thuộc nhóm 98.45.

Yêu cầu thực hiện truy thu thuế và xử lý vi phạm theo quy định (nếu có) đối với các trường hợp đã thực hiện hoàn thuế.

3.3. Báo cáo kết quả thực hiện về Tổng cục Hải quan (qua Cục Thuế xuất nhập khẩu) theo mẫu dưới đây **trước ngày 20/6/2021**:

STT	Tên doanh nghiệp (MST)	Số Tờ khai	Nơi đăng ký tờ khai	Tên hàng	Mã số khai báo	Thuế suất khai báo	Số thuế NK đã nộp theo khai báo	Thuế suất điều chỉnh	Số thuế NK theo thuế suất điều chỉnh	Số thuế NK đã nộp theo điều chỉnh	Số thuế NK chưa nộp theo điều chỉnh	Lí do điều chỉnh thuế suất
1												
2												
...												
Cộng												

Gửi trước file mềm excel theo mẫu trên về địa chỉ e-mail: phongphanloai@customs.gov.vn (Subject: Kinh o to – Cuc HQ...).

Tổng cục Hải quan thông báo đề Cục Hải quan các tỉnh, thành phố biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Thanh tra - Kiểm tra, Cục KTSTQ (để phối hợp);
- Lưu: VT, TXNK-PL-Đương (3b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đào Thị Hương